

YÊU CẦU CHÀO GIÁ

V/v mời chào giá cung ứng vật tư y tế rút thâu, đã dùng hết số lượng phục vụ cho công tác khám chữa bệnh thường xuyên của bệnh viện đa khoa Nam Liên Chiểu năm 2023

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp dịch vụ tại Việt Nam.

Bệnh viện đa khoa Nam Liên Chiểu đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu mua sắm vật tư y tế rút thâu, đã dùng hết số lượng phục vụ cho công tác khám chữa bệnh thường xuyên của Bệnh viện đa khoa Nam Liên Chiểu năm 2023.

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá:

Bệnh viện đa Khoa Nam Liên Chiểu.

Địa chỉ: Số 68 Hoàng Văn Thái, P. Hoà Minh, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng.

SĐT: 02363.764.935.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Khoa Dược & TTBYT - Bệnh viện đa khoa Nam Liên Chiểu.

Địa chỉ: 68 Hoàng Văn Thái, phường Hoà Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. SĐT: 0236.3769.201.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Khoa Dược&TTBYT, Bệnh viện đa khoa Nam Liên Chiểu. Địa chỉ: 68 Hoàng Văn Thái, phường Hoà Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu).

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày ra thông báo đến trước 17h ngày 29 tháng 09 năm 2023.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá:

Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 29 tháng 09 năm 2023.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục hàng hóa cần mua sắm: Phụ lục 1 đính kèm

- Nội dung báo giá: đầy đủ chi tiết các thông tin theo mẫu Phụ lục 2 đính kèm.
- Bảng chào giá phải có xác nhận của Công ty bằng bảng chính (ký và đóng dấu của đại diện hợp pháp).

2. Địa điểm cung cấp: Giao hàng tại Bệnh viện đa khoa Nam Liên Chiểu. 68 Hoàng Văn Thái. Phường Hoà Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Giao hàng trong vòng 10 ngày sau khi dự trừ.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán cho bên bán theo hoá đơn bán hàng, chậm nhất 90 ngày kể từ ngày nhà thầu hoàn thành chứng từ thanh toán (Hoá đơn bán hàng hợp lệ, Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành)

5. Các thông tin khác

- Giấy phép kinh doanh của đơn vị, công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế (đối với TTB y tế)

- Tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế báo giá.

Rất mong sự hồi đáp của Quý Công ty. Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc (để báo cáo);
- Bộ phận CNTT (đăng website);
- Lưu: VT, KD&TTBYT.



BS. Trần Viết Gia



Phụ lục 2

Đính kèm theo Yêu cầu báo giá số: 870/YCBG-BV ngày 19 tháng 09 năm 2023 của Bệnh viện Đa Khoa Nam Liên Chiểu

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đa Khoa Nam Liên Chiểu

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi...[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

STT	Danh mục thiết bị y tế	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Mã HS	Năm sản xuất	Xuất xứ	Số lượng/khối lượng	Đơn giá (Đã có VAT)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) (VND)	Thành tiền (VND)
1										
...										
Tổng cộng:										

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm...[ghi ngày...tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I – Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.....tháng.....năm.....
NGƯỜI ĐẠI DIỆN TRƯỚC PHÁP LUẬT
(Ký ghi rõ họ tên và đóng dấu)

PHỤ LỤC I

(Đính kèm theo yêu cầu chào giá số: /YCBG-BV ngày 19/09/2023)

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính
1	Đinh Kirschner	Đinh Kirschner nhọn 1 đầu. Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc CE hoặc tương đương.	5	Cái
2	Băng cố định khớp vai tư thế dạng H1	Làm từ vải cotton, vải tricot, vải có lỗ thoáng khí. Có khóa Velcro, thiết kế thành 2 phần, tạo góc nâng khớp vai trong quá trình điều trị. Dùng cố định khớp vai, căng cơ vai, giãn dây chằng, chấn thương cơ vai, sau mổ khớp vai. Gồm tối thiểu các cỡ M, L, XL.	5	Cái
3	Nẹp căng tay H5	Làm từ vải dệt kim, vải có lỗ thoáng khí, vải cào lông, băng nhám dính khóa Velcro và bản nẹp hợp kim nhôm uốn định hình ở tư thế điều trị. Dùng hỗ trợ sơ cứu chấn thương xương khớp, cân cơ. Gồm tối thiểu các cỡ S, M, L.	67	Cái
4	Nẹp chống xoay ngón H1	Làm từ đệm mút, vải có lỗ thoáng khí, vải tricot, khóa Velcro. Khuôn nhựa đúc theo tư thế điều trị. Sử dụng sau phẫu thuật cổ xương đùi, ở côi hoặc người già không có chỉ định phẫu thuật. Gồm tối thiểu các cỡ S, M, L, XL.	30	Cái
5	Nẹp bóng chày	Làm từ nhôm và đệm mút, thiết kế theo tư thế điều trị. Dùng cố định khớp ngón tay ở vị trí chức năng khi bị chấn thương.	38	Cái

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính
6	Nẹp đêm dài H2	Nẹp được làm từ chất liệu thoáng mát, dễ thoát mồ hôi. Thanh nẹp hợp kim nhôm giúp cố định. Dùng khi chấn thương xương khớp cổ chân, bàn chân, tổn thương dây chằng, gãy mắt cá trong, mắt cá ngoài	50	Cái
7	Nẹp cẳng tay H4	Làm từ vải dệt kim, vải có lỗ thoáng khí, vải cao lông, băng nhám dính (khóa Velcro) và bản nẹp hợp kim nhôm uốn định hình ở tư thế điều trị. Dùng trong sơ cứu chấn thương xương khớp, cân cơ vùng cẳng tay, cổ tay, hỗ trợ cố định sau gãy xương trụ, gãy Pouteau Colles. Gồm tối thiểu các cỡ XXS, XS, S, M, L, XL.	14	Cái
8	Nẹp chân H1	Làm từ vải cotton, vải có lỗ thoáng khí, vải tricot. Có khóa Velcro, nẹp hợp kim nhôm. Sử dụng sau phẫu thuật quanh ổ cối, cổ xương đùi, khớp gối, cổ chân, hỗ trợ cố định sau chấn thương. Gồm tối thiểu các cỡ S, M, L.	7	Cái

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính
9	Nẹp áo cột sống H1	Làm từ vải cotton, vải không dệt, vải có lỗ thoáng khí. Có khóa Velcro và các nẹp hợp kim nhôm thiết kế định hình và phân bổ phù hợp theo tư thế điều trị. Dùng sơ cứu chấn thương cột sống, hỗ trợ sau phẫu thuật cột sống, bệnh lý cột sống như lao cột sống, xếp các đốt sống. Phù hợp chiều cao cơ thể 135cm - 145cm, < 155cm, 155cm-165cm, 165cm - 175cm, >175cm; gồm tối thiểu các cỡ S, M, L, XL.	7	Cái
10	Đai số 8 H1	Làm từ vải cotton, mút xốp. Có khóa Velcro. Dùng cố định khi chấn thương gãy xương đòn, trật khớp cùng đòn, vỡ xương bả vai, trật khớp ức đòn. Gồm tối thiểu các cỡ XXS, XS,S, M, L, XL, XXL.	3	Cái
11	Lamen	Kích thước 22*22mm. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, hoặc TCCS, hoặc tương đương	10	Hộp
12	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi Polyamide 6, số 10/0 có kim	Chỉ phẫu thuật đơn sợi không tiêu diệt trùng được làm từ polyamide, số 10 /0. + Chứng nhận ISO hoặc tương đương.	12	Sợi
13	Chỉ nha khoa	Chỉ nha khoa làm sạch răng, lấy mảng bám trên răng và kẽ giữa các răng, lấy vật liệu trám dư trong thủ thuật trám răng	5	Cuộn

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính
14	Chổi đánh bóng răng dùng trong nha khoa	Đánh bóngạo vôi, làm sạch bề mặt răng khi sửa soạn gắn/dán với các vật liệu khác.	13	Cái
15	Cọ quét keo	Cọ quét keo với đầu lông mịn, không rụng lông tơ khi sử dụng, không tan trong môi trường miệng hay dung môi trong vật liệu nha khoa. Đạt tiêu chuẩn của nhà sản xuất hoặc tương đương.	3	Hộp
16	Đai trám răng matrix	Đạt tiêu chuẩn của nhà sản xuất hoặc tương đương.	5	Hộp
17	Đai nhám kẽ	Đạt tiêu chuẩn của nhà sản xuất hoặc tương đương.	22	Cái
18	Đai trám thẩm mỹ celulo (Đai trám nhựa)	Đai nhựa trám răng Đạt tiêu chuẩn của nhà sản xuất	10	Hộp
19	Diệt tủy	Đạt tiêu chuẩn của nhà sản xuất hoặc tương đương.	4	Lọ
20	Dụng cụ cây nhồi, trám răng (các loại)	Làm bằng vật liệu không gỉ	5	Cái
21	Giấy sát khuẩn tay khoan	Đạt tiêu chuẩn của nhà sản xuất hoặc tương đương.	10	Hộp
22	Kính trộn	Đạt tiêu chuẩn của nhà sản xuất hoặc tương đương.	2	Cái
23	Đầu đánh bóng răng	Mũi nhựa đánh bóng thẩm mỹ	10	Cái
24	Oxýt kẽm	Đạt tiêu chuẩn của nhà sản xuất hoặc tương đương.	3	Hộp
25	Sò đánh bóng	Đạt tiêu chuẩn của nhà sản xuất hoặc tương đương.	26	Con
26	Súng bắn	Phù hợp với các loại nhộng composite.	1	Cái

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính
27	Trâm gai	Làm bằng vật liệu không gỉ	26	Vĩ
28	Bẫy nhổ răng (Dụng cụ nhổ răng)	Nạy cho chân răng bị gãy ngay xương ổ hoặc nằm sâu chân răng	13	Cái
29	Nạo ngà	Cây nạo ngà dùng làm sạch mùn ngà	10	Cái
30	Nạo ổ răng	Làm bằng vật liệu không gỉ.	5	Cái
31	Lưỡi dao mổ sử dụng một lần	Lưỡi dao vô trùng số 10,11,15 để sử dụng trong y tế. □	500	Cái
32	Băng thun 3 móc	Kích thước: 10-15cm x 4.5-5m.	12	Cuộn
33	Dây hút nhốt có khóa các số	Làm bằng nhựa PVC, màu sắc trong suốt, tiệt trùng, đóng trong gói PE, có khóa	50	Dây
34	Giấy điện tim 3 cần	Kích thước 63*30cm. Đạt tiêu chuẩn của nhà sản xuất hoặc tương đương.	20	Cuộn
35	Cloramin B	Cloramin B 25%	10	Kg